

# SOME FACTORS RELATED TO THE QUALITY OF PATIENT RESTROOMS AT THE NATIONAL OBSTETRICS AND GYNECOLOGY HOSPITAL IN 2023

Tran Thi Len<sup>1\*</sup>, Dang Thi Hong Thien<sup>1</sup>, Pham Thu Thuy<sup>1</sup>, Le Thi Ngoc Huong<sup>1</sup>  
Nguyen Thi Phuong<sup>1</sup>, Nguyen Thi Son<sup>1</sup>, Phung Quoc Diep<sup>2</sup>, Ngo Van Toan<sup>3</sup>

1. National Hospital of Obstetrics and Gynecology - 43 Trang Thi, Hoan Kiem, Hanoi, Vietnam

2. Bach Mai Hospital - 78 Giai Phong, Dong Da, Hanoi, Vietnam

3. Institute for Preventive medicine and Public health, Hanoi Medical University - 1 Ton That Tung, Dong Da, Hanoi, Vietnam

Received: 10/06/2024

Revised: 25/06/2024; Accepted: 12/07/2024

## ABSTRACT

**Objective:** To identify some factors related to the quality of patient restrooms.

**Subject and methods:** A cross-sectional descriptive study was conducted on all 165 patient restrooms, with a total of 660 evaluations at the National Obstetrics and Gynecology Hospital in 2023. The overall quality of the restrooms was considered up to standard when all aspects were rated as satisfactory.

**Results:** Restrooms with overall satisfactory quality accounted for 21.8%. Restrooms in buildings A, BC, H and K were 7.6 times more likely to meet high-quality standards compared to restrooms in buildings D, G, and the requested clinics. Restrooms that completed the sanitation checklist were 33.6 times more likely to be of high quality compared to those that did not complete the checklist. Outpatient restrooms were 4.46 times more likely to meet high-quality standards than inpatient restrooms ( $p < 0.05$ ). Factors include: deteriorating facilities, lack of restrooms, shortage of cleaning staff, cleaning staff lacking knowledge and awareness of restroom sanitation, and poor restroom usage habits of patients increase the risk of restrooms not meeting standards.

**Conclusion:** Factors related to facilities; restroom cleaning activities, inspection and supervision; the number and quality of cleaning staff; patient restroom usage awareness and characteristics; and hospital support are associated with the quality of patient restrooms. Therefore, the hospital needs to intervene based on these risk factors to improve the quality of patient restrooms.

**Keywords:** Quality, toilets, patients, relationships.

---

\* Corresponding author

Email address: tranlen22121995@gmail.com

Phone number: (+84) 974 950 012

<https://doi.org/10.52163/yhc.v65iCD7.1309>

# MỘT SỐ YẾU TỐ LIÊN QUAN ĐẾN CHẤT LƯỢNG NHÀ VỆ SINH NGƯỜI BỆNH TẠI BỆNH VIỆN PHỤ SẢN TRUNG ƯƠNG NĂM 2023

Trần Thị Len<sup>1\*</sup>, Đặng Thị Hồng Thiện<sup>1</sup>, Phạm Thu Thúy<sup>1</sup>, Lê Thị Ngọc Hương<sup>1</sup>  
Nguyễn Thị Phương<sup>1</sup>, Nguyễn Thị Sơn<sup>1</sup>, Phùng Quốc Điệp<sup>2</sup>, Ngô Văn Toàn<sup>3</sup>

1. Bệnh viện Phụ sản Trung ương - 43 Tràng Thi, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam

2. Bệnh viện Bạch Mai - 78 Giải Phóng, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam

3. Viện đào tạo Y học dự phòng và Y tế công cộng, Trường Đại học Y Hà Nội - 1 Tôn Thất Tùng, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam

Ngày nhận bài: 10/06/2024

Ngày chỉnh sửa: 25/06/2024; Ngày duyệt đăng: 12/07/2024

## TÓM TẮT

**Mục tiêu:** Xác định một số yếu tố liên quan đến chất lượng nhà vệ sinh người bệnh.

**Đối tượng và phương pháp:** Nghiên cứu mô tả cắt ngang được thực hiện trên tất cả 165 nhà vệ sinh của người bệnh, với tổng số 660 lượt đánh giá tại Bệnh viện Phụ sản Trung ương năm 2023. Chất lượng chung nhà vệ sinh đạt tiêu chuẩn khi tất cả các khía cạnh được đánh giá là đạt.

**Kết quả:** Nhà vệ sinh có chất lượng chung đạt chiếm 21,8%. nhà vệ sinh tại khu vực tòa nhà A, nhà BC, nhà H, nhà K có xu hướng đạt chất lượng cao gấp 7,6 lần nhà vệ sinh tại khu vực tòa nhà D, nhà G, phòng khám theo yêu cầu; nhà vệ sinh được hoàn thiện phiếu bảng kiểm vệ sinh có xu hướng chất lượng đạt cao gấp 33,6 lần so với nhà vệ sinh không thực hiện điền bảng kiểm vệ sinh, nhà vệ sinh ngoại trú có xu hướng chất lượng đạt cao gấp 4,46 lần nhà vệ sinh nội trú ( $p < 0,05$ ). Các yếu tố bao gồm: cơ sở vật chất xuống cấp, thiếu nhà vệ sinh, thiếu nhân viên dọn dẹp, nhân viên dọn dẹp thiếu kiên nhẫn và ý thức dọn dẹp nhà vệ sinh, ý thức sử dụng nhà vệ sinh của người bệnh kém làm tăng nguy cơ nhà vệ sinh không đạt tiêu chuẩn.

**Kết luận:** Các yếu tố về cơ sở vật chất; hoạt động dọn dẹp vệ sinh; kiểm tra, giám sát nhà vệ sinh; số lượng và chất lượng nhân viên dọn dẹp; ý thức sử dụng nhà vệ sinh của người bệnh và sự hỗ trợ của bệnh viện có mối liên quan với chất lượng nhà vệ sinh người bệnh. Do đó, bệnh viện cần can thiệp dựa trên các yếu tố nguy cơ này nhằm nâng cao chất lượng nhà vệ sinh người bệnh.

**Từ khóa:** Chất lượng, nhà vệ sinh, người bệnh, mối liên quan.

---

\* Tác giả liên hệ

Email: tranlen22121995@gmail.com

Điện thoại: (+84) 974 950 012

<https://doi.org/10.52163/yhc.v65iCD7.1309>

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Chất lượng nhà vệ sinh bệnh viện đóng vai trò vô cùng quan trọng trong việc bảo đảm vệ sinh môi trường và nâng cao chất lượng dịch vụ y tế. Nhà vệ sinh bệnh viện là nơi có nguy cơ cao lây nhiễm vi khuẩn và virus do số lượng người sử dụng lớn, bao gồm cả người bệnh, người nhà và nhân viên y tế. Tại Việt Nam, khu nhà vệ sinh của người bệnh vẫn xảy ra nhiều tình trạng đi vệ sinh không dội nước, vứt rác bừa bãi, tắc, hỏng cần gạt nước của hố tiêu, hệ thống thông gió, hút mùi không có, tường nhà vệ sinh ẩm mốc, trơn lờ... khiến người bệnh rất e ngại [1]. Hiện nay có rất nhiều yếu tố đã được Bộ Y tế chỉ ra như thiếu nhà vệ sinh, quá tải người bệnh... là nguyên nhân dẫn đến nhà vệ sinh không đạt tiêu chuẩn.

Năm 2022, Bệnh viện Phụ sản Trung ương có 300.311 lượt khám bệnh ngoại trú, 35.024 người bệnh điều trị nội trú. Do đó việc tìm hiểu các yếu tố liên quan đến chất lượng nhà vệ sinh người bệnh là rất cần thiết để bệnh viện có các biện pháp can thiệp kịp thời và hiệu quả để nâng cao chất lượng nhà vệ sinh. Chúng tôi tiến hành nghiên cứu một số yếu tố liên quan đến chất lượng nhà vệ sinh người bệnh tại Bệnh viện Phụ sản Trung ương năm 2023.

## 2. ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

### 2.1. Đối tượng nghiên cứu

- Nghiên cứu định lượng: lựa chọn các nhà vệ sinh của người bệnh đang hoạt động bình thường, có bồn cầu đại tiện và tiểu tiện. Loại trừ các nhà vệ sinh dành riêng cho nhân viên y tế.

- Nghiên cứu định tính trên các nhóm đối tượng: lãnh đạo khoa phòng nội trú, ngoại trú, đại diện Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, người bệnh nội trú đã sử dụng nhà vệ sinh, nhân viên dọn vệ sinh.

### 2.2. Địa điểm và thời gian nghiên cứu

Nghiên cứu tại Bệnh viện Phụ sản Trung ương trong thời gian từ tháng 5/2023 đến tháng 12/2023.

### 2.3. Thiết kế nghiên cứu

Nghiên cứu mô tả cắt ngang.

### 2.4. Cỡ mẫu, phương pháp chọn mẫu

- Cỡ mẫu: nghiên cứu định lượng toàn bộ 165 nhà vệ sinh của người bệnh. Mỗi nhà vệ sinh được đánh giá 4 lần tại 4 thời điểm khác nhau, tổng cộng có 660 lượt đánh giá. Nghiên cứu định tính gồm 3 cuộc phỏng vấn sâu (lãnh đạo khoa phòng nội trú, lãnh đạo khoa phòng ngoại trú, đại diện Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn) và 3 cuộc thảo luận nhóm (người bệnh khu vực dịch vụ, người bệnh khu vực thường và nhóm nhân viên dọn vệ sinh).

- Phương pháp chọn mẫu: nghiên cứu định lượng chọn mẫu tất cả số nhà vệ sinh người bệnh đủ điều kiện tham

gia nghiên cứu. Mỗi nhà vệ sinh được đánh giá 4 lần (07:30-09:00, 09:00-11:30, 13:30-15:00 và 15:00-16:30); nghiên cứu định tính chọn mẫu chủ đích.

### 2.5. Biến số nghiên cứu

Bao gồm nhóm biến số về chất lượng chung nhà vệ sinh và nhóm biến số về các yếu tố liên quan đến chất lượng nhà vệ sinh người bệnh. Chất lượng nhà vệ sinh được đánh giá trên 5 khía cạnh gồm: điều kiện chung nhà vệ sinh, sàn nhà, tường và trần, thiết bị vệ sinh, các vật dụng [2]. Chất lượng chung nhà vệ sinh đạt tiêu chuẩn khi tất cả 5 khía cạnh được đánh giá là đạt.

### 2.6. Phương pháp thu thập thông tin

- Nghiên cứu định lượng: quan sát, đánh giá.

- Nghiên cứu định tính: phỏng vấn sâu, thảo luận nhóm.

### 2.7. Xử lý và phân tích số liệu

- Nghiên cứu định lượng: kết quả mô tả đặc điểm chất lượng nhà vệ sinh thông qua các chỉ số, tần số, tỷ lệ phần trăm.

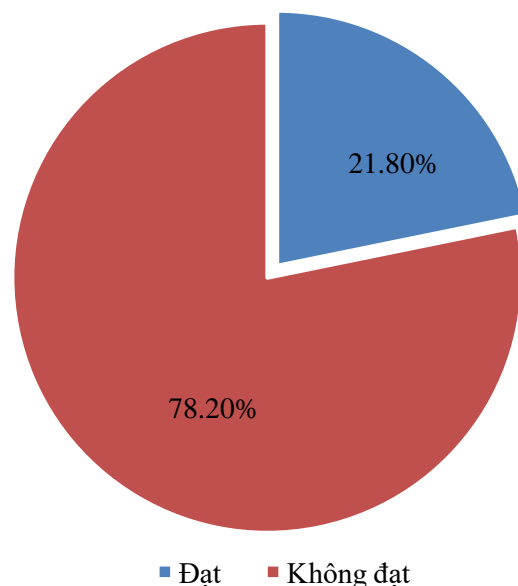
- Nghiên cứu định tính bằng cách mã hóa và sắp xếp theo 5 nhóm chủ đề: cơ sở vật chất; hoạt động dọn dẹp, kiểm tra giám sát; số lượng và chất lượng nhân viên vệ sinh; đặc điểm nhà vệ sinh, thói quen sử dụng nhà vệ sinh; yếu tố hỗ trợ từ bệnh viện.

### 2.8. Đạo đức nghiên cứu

Nghiên cứu được phê duyệt bởi Hội đồng Khoa học, Viện Đào tạo Y học dự phòng và Y tế công cộng, Trường Đại học Y Hà Nội theo Quyết định số 258/QĐ-YHDP&YTCC ngày 17 tháng 7 năm 2023 và được sự đồng ý của Bệnh viện Phụ sản Trung ương.

## 3. KẾT QUẢ

**Biểu đồ 1: Đánh giá chất lượng chung nhà vệ sinh người bệnh**



Biểu đồ 1 cho thấy có 36/165 (21,8%) nhà vệ sinh có chất lượng chung đạt, 129/165 (78,2%) nhà vệ sinh có chất lượng chung không đạt.

Kết quả nghiên cứu cho thấy các yếu tố cơ sở vật chất; hoạt động dọn dẹp, kiểm tra giám sát; số lượng và chất lượng công nhân vệ sinh công nghiệp; đặc điểm nhà vệ sinh, thói quen sử dụng nhà vệ sinh và yếu tố hỗ trợ từ bệnh viện có mối liên quan đến chất lượng nhà vệ sinh.

**Cơ sở vật chất:** khu vực Khoa Khám bệnh thường xuyên gặp quá tải nên nhân viên sẽ túc trực tại nhà vệ sinh để dọn dẹp khi có phát sinh, do đó nhà vệ sinh thường sạch sẽ hơn.

Nhân viên vệ sinh Đ.T.Th, nữ, 50 tuổi, cho biết: “Chúng tôi thường sẽ túc trực tại khu vực nhà vệ sinh vào những khoảng thời gian khám bệnh, đặc biệt là buổi sáng và đầu giờ chiều thường có số lượng người bệnh đông, sẽ sử dụng nhà vệ sinh nhiều nên chất lượng nhà vệ sinh cũng sẽ bảo đảm”.

**Bảng 1: Mối liên quan giữa sự quá tải và chất lượng nhà vệ sinh**

Quá tải và khu vực		Đạt	Không đạt	OR (95%CI)
Sự quá tải	Không (n = 159)	34 (21,4%)	125 (78,6%)	1
	Có (n = 6)	2 (33,3%)	4 (66,7%)	1,84 (0,32-10,46)
Khu vực	Nhà D, nhà G, phòng khám theo yêu cầu (n = 42)	2 (4,8%)	40 (95,2%)	1
	Nhà A, nhà BC, nhà H, nhà K (n = 123)	34 (27,6%)	89 (72,4%)	7,6 (1,7-33,3)

Nhà vệ sinh tại khu vực tòa nhà A, nhà BC, nhà H, nhà K có xu hướng có chất lượng nhà vệ sinh đạt cao gấp 7,6 lần nhà vệ sinh tại khu vực tòa nhà D, nhà G, phòng khám theo yêu cầu ( $p < 0,05$ ).

Nghiên cứu phỏng vấn sâu lãnh đạo Khoa Khám bệnh theo yêu cầu cho biết do cơ sở vật chất xuống cấp, mặc dù bệnh viện đã có những sửa chữa tuy nhiên vẫn thường xuyên bị hỏng.

Theo Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, cơ sở vật chất nhà vệ sinh còn chưa đáp ứng được nhu cầu người bệnh, cụ thể cơ sở xuống cấp, trang thiết bị và chất lượng hạ tầng còn chưa phù hợp.

**Hoạt động dọn dẹp vệ sinh, kiểm tra, giám sát:** cuộc phỏng vấn sâu nhóm nhân viên dọn vệ sinh cho biết họ có quá nhiều việc phải làm nên không thể dọn nhà vệ sinh kịp thời.

Cũng theo nhân viên vệ sinh Đ.T.Th: “Buổi sáng chúng tôi còn phải dọn dẹp hành lang, phòng bệnh trước để nhân viên y tế đến làm việc, do đó sau khi dọn dẹp xong những nơi khác mới bắt đầu chuyên qua dọn dẹp nhà vệ sinh. Mà nhà vệ sinh dùng cả đêm hôm trước rồi nên sẽ bẩn hơn”.

**Bảng 2: Mối liên quan giữa hoạt động kiểm tra giám sát và chất lượng nhà vệ sinh**

Điền bảng kiểm vệ sinh	Đạt	Không đạt	OR (95%CI)
Không (n = 129)	3 (2,3%)	126 (97,7%)	1
Có (n = 36)	16 (44,4%)	20 (55,6%)	33,6 (8,97-125,81)

Kết quả định lượng cũng chỉ ra nhà vệ sinh được hoàn thiện phiếu bảng kiểm vệ sinh có xu hướng đạt cao gấp 33,6 lần so với nhà vệ sinh không thực hiện điền bảng kiểm vệ sinh ( $p < 0,05$ ).

Đại diện Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn cho biết rất nhiều nhà vệ sinh khi kiểm tra đột xuất đều ghi nhận không có người giám sát ký xác nhận chất lượng nhà vệ sinh.

Theo yêu cầu, đội vệ sinh công nghiệp sẽ có cán bộ giám sát thực hiện kiểm tra hàng ngày và ký xác nhận vào các biên bản kiểm tra hàng ngày. Tuy nhiên hiện nay chưa có nhân viên giám sát hàng ngày đánh giá chất lượng nhà vệ sinh.

**Số lượng và chất lượng công nhân vệ sinh công nghiệp:** số lượng công nhân vệ sinh tại một số vị trí còn thiếu, thường xuyên bị điều động đi làm tại các vị trí khác do đó không bảo đảm kịp thời dọn dẹp nhà vệ sinh.

**Bảng 3: Mối liên quan giữa sự thiếu nhân viên dọn vệ sinh với chất lượng nhà vệ sinh**

Đối tượng	Phỏng vấn sâu (n = 3)	Thảo luận nhóm (n = 7)
Nhân viên dọn vệ sinh thiếu	Thường xuyên	2 (28,6%)
	Thỉnh thoảng	5 (71,4%)
Nhân viên dọn vệ sinh thiếu ảnh hưởng đến chất lượng nhà vệ sinh	Đồng ý	7 (100%)
	Không đồng ý	0

Tất cả lãnh đạo và nhân viên dọn vệ sinh đều cho biết có tình trạng thiếu nhân viên dọn vệ sinh. Bên cạnh số lượng, nhân viên dọn vệ sinh còn chưa có kiến thức về vệ sinh bề mặt và thái độ tuân thủ chưa tốt.

Theo lãnh đạo Khoa Khám bệnh, nhân viên dọn vệ sinh chưa ý thức được tầm quan trọng của quy trình dọn dẹp nhà vệ sinh nên nhân viên còn các thói quen xấu như bốc rác bằng tay, đeo găng tay đã thu rác mở cửa; có một số nhân viên dọn vệ sinh còn chưa được đào tạo đầy đủ.

**Ý thức sử dụng và đặc điểm nhà vệ sinh của người bệnh:** nhân viên dọn vệ sinh cho biết ý thức sử dụng nhà vệ sinh kém của người bệnh ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng nhà vệ sinh.

Người bệnh nội trú cho biết, thỉnh thoảng cũng có người bệnh hoặc người nhà đi vệ sinh xong không xả nước, người vào sau phải xả nước rồi mới dùng được, mọi người cũng hay quên không thay dép trước khi đi vào nhà vệ sinh, mà dép mọi người đi thường bẩn nên sàn nhà vệ sinh sẽ bị bẩn.

**Bảng 4: Một số yếu tố liên quan giữa đặc điểm nhà vệ sinh và chất lượng nhà vệ sinh**

Đặc điểm nhà vệ sinh		Đạt	Không đạt	OR (95%CI)
Loại khoa	Nội trú (n = 140)	24 (17,1%)	116 (82,9%)	1
	Ngoại trú (n = 25)	12 (48,0%)	13 (52,0%)	4,46 (1,82-10,97)
Loại nhà vệ sinh	Người bệnh (n = 125)	31 (24,8%)	94 (75,2%)	1
	Chung (n = 40)	5 (12,5%)	35 (87,5%)	0,66 (0,39-1,10)

Nhà vệ sinh ngoại trú có xu hướng đạt tiêu chuẩn cao gấp 4,46 lần nhà vệ sinh nội trú, mối liên quan có ý nghĩa thống kê ( $p < 0,05$ ).

**Hỗ trợ của bệnh viện:** lãnh đạo khoa phòng cho biết việc bảo đảm chất lượng nhà vệ sinh là rất quan trọng giúp người bệnh lựa chọn và hài lòng về chất lượng chung của bệnh viện

Theo lãnh đạo các khoa điều trị nội trú, chất lượng nhà vệ sinh là rất quan trọng, cần quan tâm đến chất lượng nhà vệ sinh để người bệnh hài lòng và muốn quay trở lại khám, điều trị.

**4. BÀN LUẬN**

Nghiên cứu đánh giá trên 165 nhà vệ sinh với 660 lượt đánh giá cho thấy có 21,8% nhà vệ sinh đạt tiêu chuẩn; kết quả này tương đồng với báo cáo của Bộ Y tế khi nhấn mạnh chất lượng nhà vệ sinh ở các bệnh viện hiện vẫn là nỗi ám ảnh với người bệnh, người nhà người bệnh mỗi khi phải nằm viện; 83% nhà vệ sinh có mùi hôi ở các bệnh viện tuyến trung ương [1]. Các nghiên cứu được tìm thấy tại một số bệnh viện đánh giá trải nghiệm người bệnh về chất lượng nhà vệ sinh cũng ghi nhận 38,8% người bệnh không hài lòng trong nghiên cứu của Nguyễn Việt Hải tại Bệnh viện Phổi Trung ương [3]; hay 36,7% trải nghiệm tiêu cực trong nghiên cứu của Ngô Văn Chúa tại Bệnh viện Đa khoa thành phố Cần Thơ [4]. Chúng tôi khuyến nghị cần phải có các biện pháp can thiệp nhanh chóng để nâng cao chất lượng nhà vệ sinh bệnh viện.

Nghiên cứu của chúng tôi đã chỉ ra những tòa nhà có nhà vệ sinh xuống cấp, chất lượng sẽ không bảo đảm. Kết quả này cũng được chỉ ra trong nghiên cứu tại Khoa Nội, Bệnh viện Đa khoa khu vực Tân Châu, tỉnh An Giang cho thấy bệnh viện này thuộc nhóm các bệnh

viện hạng 2 nên cơ sở vật chất đã xuống cấp, điều này ảnh hưởng rất lớn đối với chất lượng vệ sinh, nhà vệ sinh không bảo đảm sạch sẽ [5]. Nghiên cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang chỉ ra các khoa phòng khác nhau có chất lượng nhà vệ sinh khác nhau, người bệnh được điều trị tại Khoa Ngoại tổng quát đánh giá chất lượng nhà vệ sinh tốt cao gấp 3,31 lần so với Khoa Ngoại chấn thương (OR = 3,31; 95%CI: 2,11-5,17). Nghiên cứu giải thích một trong những nguyên nhân được chỉ ra là do các khoa Nội tim mạch, Nội tổng quát, Ngoại chấn thương có số lượng người bệnh khám và điều trị cao hơn, cơ sở vật chất xuống cấp hơn so với các khoa phòng khác. Điều đó ảnh hưởng đến chất lượng nhà vệ sinh bệnh viện [6]. Điều này không có gì bất ngờ khi hầu hết các tiêu chuẩn về cơ sở vật chất nhà vệ sinh đều thuộc các tiêu chí trong yêu cầu chất lượng nhà vệ sinh. Do đó, khi cơ sở vật chất xuống cấp thì các tiêu chí này cũng sẽ không bảo đảm.

Nghiên cứu của chúng tôi cho thấy giám sát là rất cần thiết để phát hiện sớm tình trạng chất lượng không đạt. Kết quả này tương đồng với nghiên cứu của Lê Thiện Quỳnh Như tại Bệnh viện Nhân dân Gia Định đánh giá chất lượng nhà vệ sinh bệnh viện chỉ ra nhân viên giám sát chất lượng nhà vệ sinh rất chuyên nghiệp, họ có những đội ngũ riêng nên nhà vệ sinh rất sạch sẽ [7]. Bên cạnh đó, nghiên cứu của chúng tôi chỉ ra tần suất dọn dẹp ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng nhà vệ sinh bệnh viện. Kết quả này tương đồng với nghiên cứu của Lê Thiện Quỳnh Như tại Bệnh viện Nhân dân Gia Định cho biết nhân viên vệ sinh dọn dẹp nhà vệ sinh rất nhiều lần, nhất là vào buổi sáng và trưa nên nhà vệ sinh rất sạch [7]. Nghiên cứu của Chu Thị Loan tại Bệnh viện Phụ sản Hà Nội chỉ ra khu vệ sinh tại bệnh viện này chưa được dọn dẹp thường xuyên nên có một số khu vực có mùi hôi [8]. Bên cạnh đó, nghiên cứu của chúng

tôi nhấn mạnh về ý thức sử dụng nhà vệ sinh có ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng nhà vệ sinh. Các nghiên cứu phỏng vấn sâu đã chỉ ra người bệnh thường có những thói quen xấu như không xả nước sau khi đi vệ sinh, xả nước lên sàn nhà. Chính từ những thói quen này dẫn đến nhà vệ sinh thường xuyên bẩn, ẩm ướt và không khô ráo. Điều này cũng được nhấn mạnh trong các báo cáo của Bộ Y tế về ý thức của người bệnh [1]. Do đó, nâng cao ý thức của người bệnh là rất quan trọng.

Bệnh viện Phụ sản Trung ương đã có những quan tâm nhất định đến chất lượng nhà vệ sinh bệnh viện. Hiện nay, bệnh viện cũng đã có những quy trình cụ thể trong dọn dẹp nhà vệ sinh. Đối với những nhà vệ sinh cơ sở vật chất xuống cấp, bệnh viện cũng đã cố gắng nhanh chóng sửa chữa. Kết quả này tương đồng với nghiên cứu của Nguyễn Thị Kim Loan và cộng sự tại Bệnh viện Đa khoa Trung tâm An Giang chỉ ra có 91,6% nhân viên y tế được hỏi cho biết sự quan tâm của lãnh đạo bệnh viện ảnh hưởng đến chất lượng bệnh viện [9]. Điều này không có gì bất ngờ khi sự quan tâm của lãnh đạo bệnh viện là một trong những yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng nhà vệ sinh. Chất lượng nhà vệ sinh bảo đảm khi trang thiết bị đủ, hoạt động tốt và đầy đủ các vật dụng trong nhà vệ sinh.

## 5. KẾT LUẬN

Nghiên cứu đánh giá trên 165 nhà vệ sinh người bệnh, kết quả chỉ ra các yếu tố về cơ sở vật chất; hoạt động dọn dẹp vệ sinh; kiểm tra, giám sát nhà vệ sinh; số lượng và chất lượng nhân viên vệ sinh; ý thức sử dụng nhà vệ sinh của người bệnh và sự hỗ trợ của bệnh viện có mối liên quan với chất lượng nhà vệ sinh người bệnh.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Cổng thông tin Bộ Y tế, Nhà vệ sinh trong bệnh viện: “chuyện nhỏ” mà không nhỏ, [https://moh.gov.vn/tin-lien-quan/-/asset\\_publisher/vjYyM7O9aWnX/content/nha-ve-sinh-trong-benh-vien-chuyen-nho-ma-khong-nho?inheritRedirect=false](https://moh.gov.vn/tin-lien-quan/-/asset_publisher/vjYyM7O9aWnX/content/nha-ve-sinh-trong-benh-vien-chuyen-nho-ma-khong-nho?inheritRedirect=false) (accessed January 16, 2023).
- [2] Bộ Y tế, Quyết định số 5959/QĐ-BYT ngày 31

tháng 12 năm 2021 về việc ban hành Bộ tiêu chí xanh - sạch - đẹp, 2021.

- [3] Nguyễn Viết Hải, Nghiên cứu sự hài lòng của bệnh nhân với dịch vụ khám chữa bệnh tại Khoa Khám bệnh theo yêu cầu, Bệnh viện Phổi Trung ương năm 2017, Luận văn tốt nghiệp bác sỹ, Trường Đại học Y Hà Nội, 2017.
- [4] Ngô Văn Chúa, Trải nghiệm của người bệnh nội trú và một số yếu tố ảnh hưởng tại Khoa Ngoại Chấn thương Chính hình - Bông, Bệnh viện Đa khoa thành phố Cần Thơ năm 2021, Luận văn thạc sỹ quản lý bệnh viện, Đại học Y tế công cộng, 2021.
- [5] Nguyễn Minh Tuấn, Thực trạng trải nghiệm của người điều trị nội trú và một số yếu tố ảnh hưởng tại Khoa Nội, Bệnh viện Đa khoa khu vực Tân Châu, tỉnh An Giang năm 2021, Luận văn thạc sỹ quản lý bệnh viện, Đại học Y tế công cộng, 2021.
- [6] Võ Nguyễn Phước Thảo, Trải nghiệm của người bệnh nội trú tại một số khoa lâm sàng thuộc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang năm 2020 và một số yếu tố liên quan, Luận văn thạc sỹ quản lý bệnh viện, Đại học Y tế công cộng, 2020.
- [7] Lê Thiện Quỳnh Như, Khảo sát sự trải nghiệm của người bệnh về dịch vụ y tế nội trú tại Bệnh viện Nhân dân Gia Định, năm 2019, Luận văn bác sỹ chuyên khoa II: Tổ chức quản lý y tế, Đại học Y tế công cộng, 2019.
- [8] Chu Thị Thanh Loan, Trải nghiệm của sản phụ về dịch vụ chăm sóc sau mổ lấy thai tại Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội năm 2020 và các yếu tố ảnh hưởng, Luận văn thạc sỹ quản lý bệnh viện, Đại học Y tế công cộng, 2020.
- [9] Nguyễn Thị Kim Loan, Phạm Văn Linh, Tình hình và kết quả thực hiện bộ tiêu chí chất lượng đánh giá mức độ an toàn phẫu thuật theo Quyết định 7482/QĐ-BYT của Bộ Y tế tại Bệnh viện Đa khoa Trung tâm An Giang năm 2020-2021, Tạp chí Dược học Cần Thơ, 2021, số 37, tr. 198-206.